

Bản án số: 17/2018/HSST
Ngày 24- 4 -2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Tính

Các vị Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Mâm

Ông Nguyễn Văn Hành

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Thanh Vũ là Thư ký Tòa án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước tham gia phiên tòa:

Ông Đặng Văn Ngươn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện C tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2018/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lê Quốc L, Sinh năm 1994; Nơi ĐKNKTT: Ấp Chà Là, xã Trần Phán, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau; Chỗ ở hiện nay: Ấp Chà Là, xã Trần Phán, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 5/12; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Con ông Lê Văn T và bà Trần Thị T; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 tiền án. Ngày 22/4/2016 L bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự tại Bản án số 14/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/6/2017 nhưng chưa được xóa án tích.

Bị cáo L có Lệnh bắt tạm giam vào ngày 11/9/2017 nhưng bị can bỏ trốn. Đến ngày 24/12/2017 thì bị bắt theo Quyết định truy nã số 04 ngày 11/11/2017, sau đó bị tạm giữ và chuyển sang tạm giam cho đến nay.

Bị cáo tạm giam có mặt tại phiên tòa.

Nguyên đơn dân sự: Công an xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiêu Quang Kh - Chức vụ: Trưởng Công an xã Đông Hưng.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Dương Văn D, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp Trọng Ban, xã Đông Hưng, huyện C, tỉnh Cà Mau.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Trần Thị T, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Chà Là, xã Trần Phán, huyện Đ, tỉnh Cà Mau.

Người làm chứng: Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1989 (Có mặt)

Địa chỉ: Ấp Đồng Tâm, thị trấn huyện Ca, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Lê Quốc Lĩnh bị Viện Kiểm sát nhân dân huyện Cái Nước truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào ngày 20/8/2017 Trần Văn Đ (Luân Em) mượn xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 69M1-129.77 của Lê Quốc L chạy đi công chuyện, trên xe có chở 01 con gà trống màu đỏ đen của anh Trần Đức Th gửi đi bán, sau đó bị Công an xã Đông Hưng lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và tạm giữ xe trên với lỗi: Khi điều khiển xe mô tô Đ không đội mũ bảo hiểm và chở người ngồi phía sau (bạn Đ, không biết rõ họ tên, địa chỉ) không đội mũ bảo hiểm, khi Đ và bạn của Đ bị lực lượng Công an xã Đông Hưng phát hiện, có hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra thì cả hai để lại xe và bỏ trốn, xe mô tô trên do gia đình L mua lại của anh Nguyễn Trung Nguyên ở huyện Năm Căn nhưng chưa chuyển tên chủ sở.

Đến khoảng 14 giờ 00 phút ngày 21/8/2017 L cùng với bạn của L là Đ (Luân Em) chạy xe đến trụ sở Công an xã Đông Hưng để giải quyết việc Công an xã Đông Hưng giữ xe và con gà, khi L và Đ đến trụ sở Công an xã Đông Hưng thì được anh Nguyễn Khánh Bằng – Phó trưởng Công an xã trực tiếp làm việc, lúc này anh Bằng hỏi L và Đ về cây gậy ba khúc trong cốp xe mô tô thì Đ nói là của L, còn L thì không thừa nhận là của mình, cả Đ và L đều có thái độ không chấp hành và không thừa nhận lỗi vi phạm của mình nên anh Bằng không giải quyết cho L đóng phạt và nhận xe, thấy vậy L đi ra dãy ghế đá phía trước trụ sở Công an ngồi, còn Đ thì bỏ ra về.

Sau đó anh B và cán bộ Công an xã đi công tác, lúc này tại trụ sở Công an xã chỉ còn chị Nguyễn Thị B – Công an viên trực, do có công việc nên chị B khép cửa trụ sở lại và đi qua Ban chỉ huy quân sự xã gần đó, lúc này L vẫn còn ngồi tại ghế đá trước cơ quan. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, L quan sát xung quanh trụ sở Công an xã thì thấy không có ai, L nhìn thấy chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 69M1-129.77 của mình đang đậu trong nhà kho giữ xe vi phạm của Công an xã Đông Hưng, chìa khóa xe vẫn còn cắm trên xe nên L nảy sinh ý định lấy trộm xe trên chạy đi. L đi đến nhà kho giữ xe vi phạm rồi dùng hai tay nâng đẩy một bên cánh cửa xô vào trong làm cánh cửa bên trái ngoài nhìn vào tuột khỏi bản lề, tạo khoảng trống

rộng 56cm, sau đó L đi đến vị trí chiếc xe mô tô của mình đang đậu bên trong nhà kho, L quay đầu xe mô tô trên hướng ra cửa rồi đề nổ máy định chạy đi thì bị chị Bé phát hiện, chạy lại ngăn cản L nhưng không được, sau đó L điều khiển xe chạy khỏi trụ sở Công an xã, thấy vậy chị Bé liền gọi điện thoại báo cho anh B biết sự việc, sau đó anh Bằng tổ chức lực lượng truy đuổi để bắt L, khi đuổi đến nhà anh Trần Đức Th (Minh Dương) thuộc ấp Bào Tròn, xã Đông Thới thì phát hiện phương tiện xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 69M1 – 129.77 của L đang đậu bên hông nhà của anh Th, được sự giúp đỡ của anh Th cùng chính quyền địa phương, lực lượng Công an xã Đông Hưng đã bắt giữ L cùng tang vật vừa trộm được. Sau khi dẫn giải L về trụ sở Công an xã làm việc thì L không hợp tác, sau đó leo rào bỏ trốn, trong quá trình điều tra L có thái độ không hợp tác, không thừa nhận hành vi phạm tội của mình, đồng thời không ký nhận bất kỳ văn bản tố tụng nào của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 69M1-129.77; 01 (một) con gà trống màu đỏ đen.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 21/KL-HĐĐGTS ngày 24/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C kết luận:

01 (một) xe mô tô hiệu YAMAHA: SIRIUS; Biển số: 69M1-129.77; Số máy: E3X9E030417; Số khung: RLCUE3240GY011365; Màu sơn: Trắng – Đen; Mua ngày 10 tháng 01 năm 2017 có giá trị thực tế là 22.000.000 đồng, còn 94% giá trị sử dụng nên giá trị còn lại của tài sản là: 22.000.000 đồng x 94% = 20.680.000 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng).

Nguyên nhân, điều kiện phạm tội: do Lê Quốc L coi thường pháp luật, lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của cán bộ Công an xã Đông Hưng trong việc quản lý tài sản tạm giữ, L đã lén lút lấy trộm chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 69M1-129.77 mà Công an xã Đông Hưng đang tạm giữ trong vụ vi phạm hành chính trước đó.

Theo Cáo trạng số 12/KSĐT-KT ngày 12/3/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C đã truy tố bị cáo Lê Quốc L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân giữ quyền công tố đã kết luận và phát biểu quan điểm của Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung Cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Quốc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
- Hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Quốc L từ 01 năm tù đến 01 năm 06 tháng tù.
- Về vật chứng: Áp dụng 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị giao chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA: SIRIUS, Biển số: 69M1-129.77 cho Công an xã Đông Hưng quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

- Về trách nhiệm dân sự: Công an xã Đông Hưng không có yêu cầu nên không đặt ra xem xét.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Hội đồng xét xử căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét Đ đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C ; Điều tra viên; Viên kiểm sát nhân dân huyện C; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa , bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi , quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng . Do đó, các hành vi , quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng , người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Qua chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa đã xác định hành vi của bị cáo như sau : Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 21/8/2017 Lê Quốc L có hành vi lén lút lấy trộm 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Sirius biển kiểm soát 69M1-129.77 tại nhà kho tạm giữ xe vi phạm của Công an xã Đông Hưng rồi bỏ trốn, sau đó lực lượng Công an xã Đông Hưng tổ chức truy đuổi để bắt L, khi đuổi đến nhà anh Trần Đức Th thuộc ấp Bào Tròn, xã Đông Thới, huyện C thì bắt quả tang L cùng tang vật, tổng giá trị tài sản mà L trộm cắp được định giá là 20.680.000 đồng (Hai mươi triệu sáu trăm tám mươi ngàn đồng). Như vậy bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện C truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 là có căn cứ , đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người quản lý tài sản được pháp luật bảo vệ. Trong khi bị cáo đã có đầy đủ năng lực hành vi hình sự , dân sự và hoàn toàn nhận thức được việc trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật . Hành vi phạm tội của bị cáo gây mất an ninh trật tự tại địa phương . Do đó, cần cách ly bị cáo với xã hội một thời gian nhất định, xử bị cáo mức án tương xứng với tính chất , mức độ tội phạm của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo : Bị cáo đã coi thường pháp luật, cố ý phạm tội, chỉ muốn lấy lại tài sản của mình mà không phải bị xử phạt vi phạm hành chính nên đã thực hiện hành vi phạm tội, lười lao động muốn có tài sản nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo Lĩnh đã có 01 tiền án tại Bản án số 14/2016/HSST ngày 22/4/2016 L bị Tòa án nhân dân huyện Đ xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 04/6/2017 nhưng chưa được xóa án tích. Như vậy, thuộc trường hợp phạm tội nhiều lần theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự : Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không biết ăn năng hối cải, quanh co chối tội nên không được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Từ những căn cứ nêu trên, xét thấy mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo, xử lý vật chứng và tiền án phí là có căn cứ chấp nhận.

[6] Trách nhiệm dân sự : Nguyên đơn dân sự không đặt ra yêu cầu nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Giao chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA: SIRIUS, biển số: 69M1-129.77 cho Công an xã Đông Hưng quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. **Tuyên bố:** Bị cáo Lê Quốc L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 138; điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Quốc L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 24/12/2017.

2. Vật chứng: Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao chiếc xe mô tô hiệu YAMAHA SIRIUS, Biển số: 69M1-129.77 cho Công an xã Đông Hưng quản lý và xử lý theo quy định của pháp luật. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH12 ngày 27/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Quốc L phải chịu án phí số tiền là 200.000 đồng.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau (1B);
- VKSND huyện C (1B);
- Công an huyện C (2B);
- CC-THADS huyện C (1B);
- Sở tư pháp tỉnh Cà Mau (1B);
- Bị cáo (1B); Các đương sự (1B);
- Lưu HS-VP (2B).

Huỳnh Minh Tính